| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THỊ XÃ DUY TIÊN**<br>**TỈNH HÀ NAM** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 10/2024/QĐST-HNGĐ | *Duy Tiên, ngày 28 tháng 02 năm 2024* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 15/2024/TLST-HNGĐ ngày 19/02/2024 giữa:

- *Nguyên đơn*: anh **Đỗ Văn Ph**, sinh năm 1988; địa chỉ: xóm 13, thôn Ph, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam;

- *Bị đơn*: chị **Nguyễn Thị H,** sinh năm 1987; nơi ĐKNKTT: xóm 13, thôn Ph, xã Đ, huyện K, tỉnh Hà Nam; chỗ ở hiện nay: phòng 305, tòa N20 khu thiết chế C, phường Đ, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật HN&GĐ

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội

Đã hết thời hạn 07 (bẩy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Đỗ Văn Ph và chị Nguyễn Thị H.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

**2.1** Về con chung: anh Ph và chị H đều xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Đỗ Quỳnh A, sinh ngày 10/01/2016. Chấp nhận sự thỏa thuận của anh Ph và chị H, để chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu kể từ tháng 02/2024 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành, tự lập được. Anh Ph không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Ph có quyền thăm hỏi, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật. Chị H và người thân trong gia đình không được ngăn cản anh Ph trong việc thăm hỏi chăm sóc con chung.

**2.2** Về tài sản chung; công sức; công nợ: anh Ph và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2.3** Về án phí HNGĐ sơ thẩm: anh Ph và chị H mỗi người phải chịu 75.000đ (bẩy mươi lăm nghìn đồng)

Anh Ph và chị H thỏa thuận, để anh Ph nộp toàn bộ khoản tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh Ph được đối trừ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam vào ngày 19/02/2024. Trả lại anh Ph số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Thẩm phán**

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Hà Nam
- VKSND thị xã Duy Tiên;
- THADS thị xã Duy Tiên;
- UBND xã Đồng Hóa.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

***Mạnh Xuân Hải***